

Số: 21/2021/QĐST - HNGĐ

Chư Pưh, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2021/TLST – HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Lê Sanh T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn Dư Keo, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Bích L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Dư Keo, xã IH, huyện CP, tỉnh Gia Lai

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Lê Sanh T và chị Trần Thị Bích L.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về việc nuôi con chung:** Giao cho chị Trần Thị Bích L trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Lê Thanh T (*Giới tính: Nam*), sinh ngày 20/02/2003. Thời hạn nuôi con của chị Liên tính từ ngày 23/4/2021 cho đến lúc con chung thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và áp dụng cấp dưỡng nuôi con chung.

Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc và giáo dục con

thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản và công nợ chung:** Các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Anh Lê Sanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự đối với yêu cầu ly hôn sơ thẩm (*Nộp thay cả phần chị Trần Thị Bích Ln*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001512 ngày 31/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Anh T và chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Lê Sanh T số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Ngọc Trung**